Thứ Ba, Ngày 11 Tháng 2 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Phiên hồi phục kỹ thuật

▶ Thị trường mở cửa ở vùng giá thấp và nỗ lực hồi phục nhẹ trong phiên giao dịch hôm nay. Giá trị khớp lệnh vẫn duy trì ở mức tương đối tốt. Khối ngoại vẫn tiếp tục chuỗi bán ròng và chưa hề thay đổi xu hướng.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 5.19 điểm (+0.41%), đạt 1,268.45 điểm; HNX-Index tăng 0.9 điểm (+0.39%), đạt 228.87 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 15.80 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 747.05 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 581 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MWG, VNM và SSI.

▶ FPT (+2.39%), HPG (+2.76%), CTG (+0.99%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào đà tăng của thị trường. Ở chiều ngược lại, VCB (-0.33%), MWG (-1.74%), BCM (-1.13%) là ba mã gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường.

▶ Phần mềm, Nguyên vật liệu, Dược phẩm là các nhóm ngành đóng góp tích cực nhất cho thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: FPT, HPG, IMP.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index giao dịch giằng co trong biên độ hẹp sau khi kiểm định thất bại tại vùng 1,275 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên hôm qua cho thấy phiên giao dịch có sự chững lại sau phiên điều chỉnh biên độ lớn. Phiên giao dịch phục hồi chưa mang nhiều ý nghĩa xác nhận VN-Index kết thúc nhịp giảm. Tuy nhiên, xu hướng ngắn hạn vẫn được cho là tích cực khi đường MACD vẫn giữ tín hiệu đảo chiều dương trên đường zero và chỉ số sẽ cần thời gian để tái tích lũy trở lại.

Ở kịch bản tích cực, VN-Index xuất hiện cây nến xanh với thân nến rộng trong các phiên tiếp theo giúp khẳng định sự kiểm soát của phe mua và giúp VN-Index tiến đến kiểm định đỉnh cũ 1,300. Ở kịch bản tiêu cực hơn, VN-Index tiếp tục giảm mạnh cùng thân nến rộng, đánh mất xu hướng uptrend trên cả đồ thị ngày lẫn tuần. Khi đó hỗ trợ tiếp theo sẽ là vùng 1,180 - 1,200 điểm.

Chiến lược: Thị trường đang theo xu hướng trading sideway chủ đạo. Nếu trading ngắn hạn, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng 1,240 điểm và chốt lời dần khi tiến về 1,300 điểm. Với chiến lược nắm giữ, nhà đầu tư có thể giải ngân thêm khi VN-Index vượt khỏi và bảo vệ thành công vùng 1,300 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,268	0.4	3.1	5.8	13.7	1.7	5,269,979
VN30 Index	1,338	0.6	3.5	10.4	10.8	1.6	3,685,989
VN Midcap	1,910	0.6	5.4	6.5	18.0	1.5	980,342
VN Smallcap	1,455	0.5	4.6	3.2	18.5	1.0	269,978
HNX Index	229	0.4	4.3	-0.9	16.6	1.2	310,399
UpCom	97	0.1	5.0	8.3	13.4	1.8	1,568,261

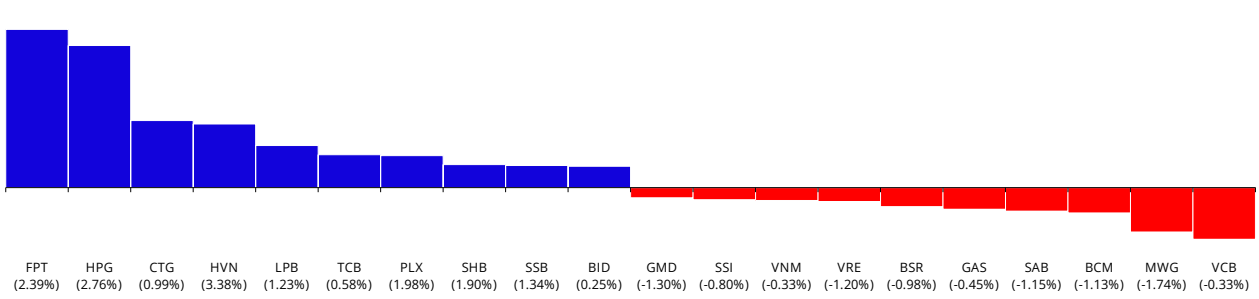
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.8	-0.1	-5.0	1.2	26.0	3.3	123,730
Bảo hiểm	0.0	6.8	4.2	24.1	15.6	1.6	52,501
Bất động sản	-0.1	-1.0	-2.7	-8.2	12.9	1.1	665,909
CNTT	2.3	-0.8	-4.4	57.1	27.8	5.8	232,516
Dầu khí	1.5	7.5	42.7	8.5	22.6	2.5	65,273
Dịch vụ tài chính	-0.2	6.3	-1.7	-3.5	19.5	1.5	189,878
Tiện ích	-0.3	0.8	-1.2	-5.1	18.6	1.9	286,079
Du lịch và Giải trí	1.5	0.4	-3.6	29.9	13.4	10.1	124,182
Hàng & DV CN	0.1	3.8	0.4	9.7	13.2	1.6	145,902
Hàng CN & Gia dụng	-0.4	0.2	-4.8	5.8	14.1	1.8	59,100
Hóa chất	0.6	2.9	-4.1	11.2	yếu ở MW	1.9	221,085
Ngân hàng	0.4	5.6	3.6	10.0	9.3	1.5	2,193,817
Ô tô và phụ tùng	0.1	1.4	-0.5	-8.7	27.6	1.1	14,317
Tài nguyên Cơ bản	2.1	1.5	-2.9	-1.6	17.6	1.3	212,872
Th.phẩm & Đồ uống	0.1	1.4	-2.4	0.0	20.3	2.4	421,965
Truyền thông	5.9	34.3	9.7	73.0	20.0	1.7	3,270
Xây dựng và Vật liệu	1.2	4.4	4.2	2.0	24.8	1.4	131,373
Y tế	1.5	2.3	1.5	16.0	18.6	2.2	40,716

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	108	0.0	0.3	-1.3	2.6	-0.2	4.0
USD/JPY	152	-0.1	-1.6	-3.6	-1.2	-3.4	1.7
USD/CNY	7	0.0	0.9	-0.3	1.3	0.1	1.6
KRW/USD	1,452	0.0	0.1	-1.1	3.6	-1.3	9.3
EUR/USD	1	-0.1	0.6	-0.7	3.2	0.3	4.4
USD/VND	25,518	0.5	1.3	0.5	0.8	0.1	4.5
Dầu Thô	73	1.0	0.5	-4.6	7.3	1.8	-4.9
Xăng	237	12.7	12.9	14.3	21.1	18.4	1.3
Khí đốt	3	1.3	7.3	-12.5	19.5	-3.9	89.0
Than	106	-1.5	-8.6	-6.9	-26.3	-15.6	-12.4
Vàng	2,911	0.1	2.4	9.3	11.2	10.9	44.1
Thép cuộn	3,439	-0.3	-0.4	2.6	-2.9	-0.9	-14.9

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. THG – Bất động sản: CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang đã công bố tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 10%. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền là 18/3/2025. Ngày thanh toán dự kiến là 10/4/2025.

2. SJF – Công nghiệp: Quý IV/2024 đạt 1.5 tỷ đồng, cùng kỳ lỗ 32.7 tỷ đồng. Lũy kế cả năm, Đầu tư Sao Thái Dương ghi nhận 114.8 tỷ đồng doanh thu và lãi hơn 5 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lỗ 39.4 tỷ đồng.

3. GEE – Năng lượng: Các lãnh đạo của Gelex Electric vừa đăng ký mua vào hàng trăm nghìn cổ phiếu ESOP của công ty với giá 10,000 đồng/cổ phiếu, giao dịch dự kiến diễn ra từ ngày 13/2/2025 đến ngày 20/2/2025.

4. CII – Xây dựng: Ngày 8/2, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân TP.HCM Phan Văn Mãi thông báo tại một phiên họp gần đây của Quốc hội, lãnh đạo TP HCM đã giao CII nghiên cứu và đề xuất ý tưởng phát triển dự án TOD tại khu vực Hàng Xanh.

5. VNE – Xây dựng: Mới đây, HoSE đã có văn bản gửi đến Tổng CTCP Xây dựng Điện Việt Nam thông báo về việc cổ phiếu có khả năng bị hủy niêm yết. Cổ phiếu VNE đang thuộc diện chứng khoán bị kiểm soát do chậm nộp BCTC kiểm toán 2 năm liên tiếp (2022-2023).

6. IDP – Thực phẩm và đồ uống: Kết thúc năm 2024, doanh nghiệp ghi nhận lãi sau thuế giảm nhẹ 5%, đạt 875 tỷ đồng.

7. CST – Năng lượng: Sau gần 4 năm giao dịch trên hệ thống UPCoM, ngày 10/2 vừa qua, cổ phiếu CTCP Than Cao Sơn - KTV đã chính thức niêm yết và trở thành thành viên thứ 310 trên sàn HNX.

8. NT2 – Năng lượng: CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 thông báo lãi sau thuế năm 2024 đạt 72 tỷ đồng, giảm mạnh 85% so với năm 2023, chủ yếu do gia tăng chi phí và giá vốn. Đây cũng là mức lợi nhuận thấp nhất trong 10 năm hoạt động của Công ty.

9. VNM – Thực phẩm và đồ uống: Việc giá sữa bột nguyên liệu thế giới tăng cao trong thời gian gần đây đang gây áp lực lên biên lợi nhuận gộp của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Cao su Phước Hòa - PHR

PHR – Cao su: Cao su Phước Hòa báo lãi quý 4/2024 đạt 242 tỷ đồng, tăng 55.1% so với cùng kỳ năm trước. Lý giải lợi nhuận tăng mạnh, Cao su Phước Hòa cho biết do giá mủ trong quý 4 tăng so với cùng kỳ.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/10/2025	2/11/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Y tế	45.3	75	107	74	
2	Dầu khí	24.3	178	198	159	
3	Thực phẩm và đồ uống	12.0	1,169	1,073	957	
4	Tài nguyên Cơ bản	8.4	2,101	1,080	997	
5	Truyền thông	4.2	41	35	34	
6	Công nghệ Thông tin	3.8	1,220	863	831	
7	Du lịch và Giải trí	0.9	166	134	133	
8	Xây dựng và Vật liệu	0.3	973	900	897	
9	Ngân hàng	0.0	4,483	3,605	3,604	
10	Bán lẻ	-0.7	542	507	511	
11	Bảo hiểm	-3.7	59	49	51	
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-8.6	153	151	165	
13	Bất động sản	-10.9	1,861	1,504	1,688	
14	Hóa chất	-15.6	636	432	512	
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-19.9	1,116	736	919	
16	Dịch vụ tài chính	-20.0	2,031	1,091	1,362	
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-27.0	233	151	206	

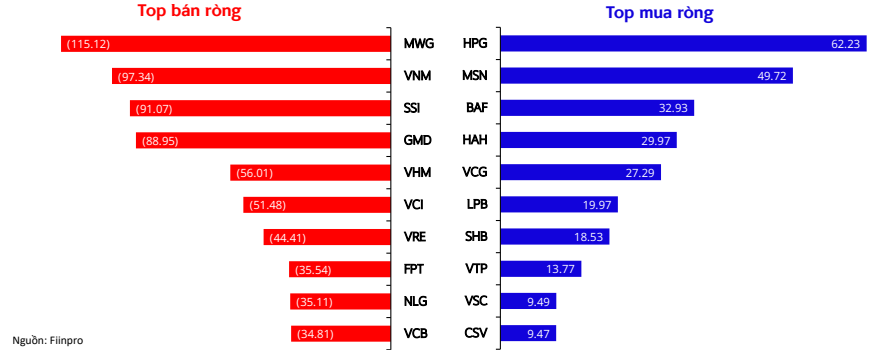
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
TPB	TPBank	Ngân hàng	17,000	1.5	2.7	2.1	309	722.9	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,100	2.8	-2.8	-2.1	41	747.1	
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,900	0.3	0.8	-1.6	94	386.9	
SHB	SHB	Ngân hàng	10,750	1.9	1.9	4.9	122	320.1	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	27,000	3.1	1.9	-2.7	170	225.2	
BAF	Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thực phẩm và đồ uống	29,200	4.8	3.7	3.9	187	194.0	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	37,750	-0.1	-2.6	-5.6	46	222.6	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	20,850	2.7	1.7	14.9	43	219.9	
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	60,900	-1.3	-3.5	-6.6	122	120.9	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	16,750	-0.9	-6.4	-9.2	68	143.4	
MSB	MSB Bank	Ngân hàng	11,400	0.9	1.3	-2.1	81	128.6	
PLX	Petrolimex	Dầu khí	41,200	2.0	3.0	9.9	149	86.1	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	24,700	-0.8	-2.4	-5.2	18	320.4	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	48,600	4.6	7.5	3.4	497	47.6	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	44,000	2.9	0.7	3.8	44	109.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
IMP	IMEXPHARM	Y tế	48,600.0	4.6	7.5	3.4	5.1	48.60	
BAF	Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thực phẩm và đồ uống	29,200.0	4.8	3.7	3.9	4.4	29.20	
FIR	Địa ốc First Real	Bất động sản	6,830.0	6.9	14.4	17.8	13.1	6.83	
TPB	TPBank	Ngân hàng	17,000.0	1.5	2.7	2.1	2.8	17.00	
TDH	Thủ Đức House	Bất động sản	2,880.0	6.7	15.7	0.7	13.3	2.88	
SAM	SAM Holdings	Công nghệ Thông tin	7,050.0	2.6	6.2	-6.0	4.0	7.05	
ADS	Dệt sợi DAMSAN	Hàng cá nhân & Gia dụng	9,400.0	2.4	3.3	7.3	2.6	9.40	
APH	Tập đoàn An Phát Holdings	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7,300.0	0.8	-0.5	4.3	0.8	7.30	
LDG	Đầu tư LDG	Bất động sản	1,880.0	2.7	2.2	0.0	2.5	1.88	
BCE	XD và GT Bình Dương	Xây dựng và Vật liệu	9,500.0	0.0	-0.7	11.8	-0.4	9.50	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
2/11/2025	1,478.4	2,059.1	-580.7
2/10/2025	1,716.6	2,159.1	-442.4
2/7/2025	1,709.2	2,820.3	-1,111.1
2/6/2025	1,224.3	1,570.1	-345.8
2/5/2025	1,765.9	2,131.0	-365.1
2/4/2025	1,421.9	2,376.8	-954.9
2/3/2025	1,719.4	3,180.8	-1,461.3
1/24/2025	2,267.0	1,633.1	633.9
1/23/2025	1,639.3	1,492.8	146.5
1/22/2025	905.4	1,154.8	-249.4
1/21/2025	1,483.1	1,646.6	-163.5
1/20/2025	801.1	1,048.9	-247.8
1/17/2025	1,724.7	2,199.5	-474.7
1/16/2025	995.6	4,101.8	-3,106.2
1/15/2025	928.5	1,333.4	-404.9
1/14/2025	697.3	1,327.1	-629.8

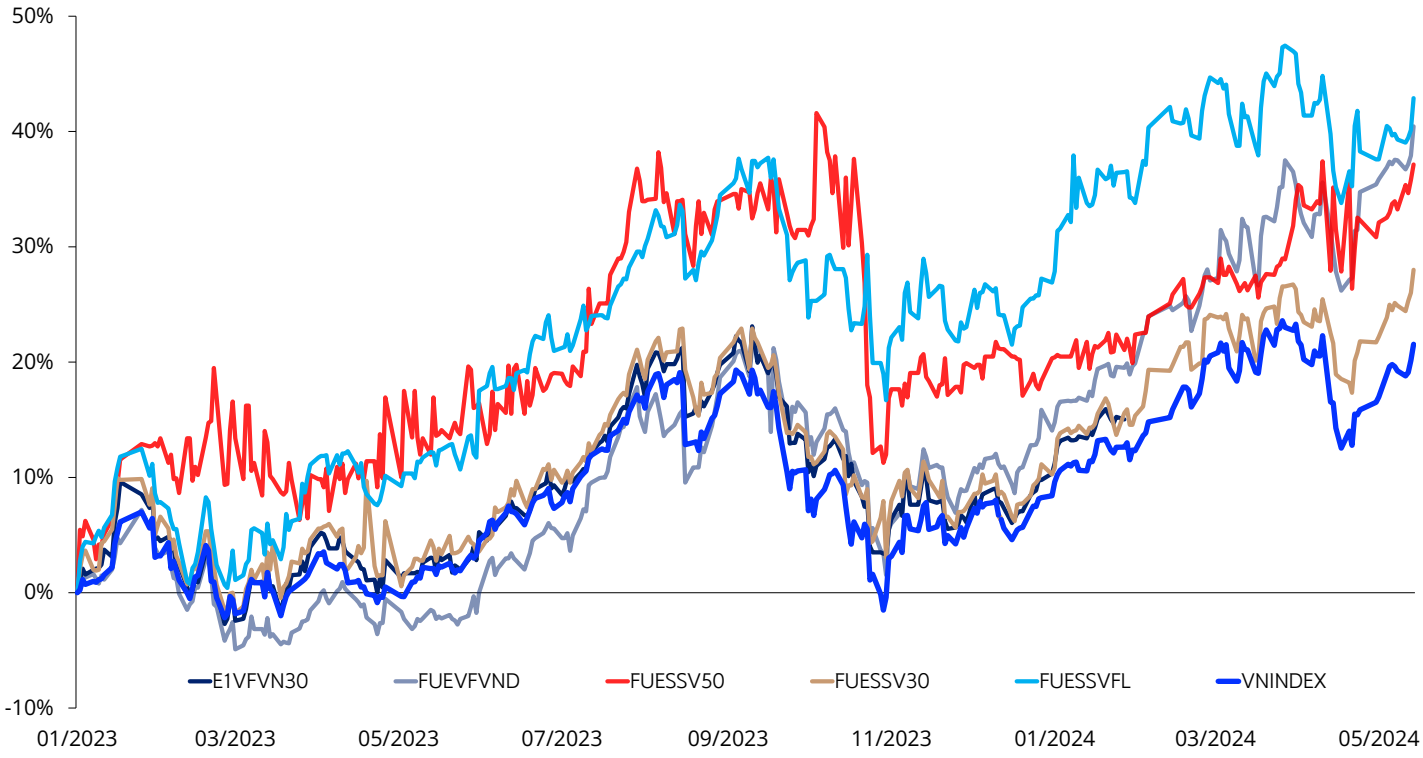
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,340	0.2%	2.9%	-0.6%	245,400	5.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,990	-0.2%	1.8%	-0.5%	15,900	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	22,420	0.0%	5.3%	1.4%	205,500	4.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,600	-0.5%	1.1%	-2.7%	467,500	15.2	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,810	-0.2%	2.2%	-0.6%	65,300	1.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,560	0.1%	2.2%	-0.8%	25,400	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,070	0.4%	2.6%	-1.3%	7,400	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,500	1.1%	12.0%	11.8%	500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,900	0.0%	0.9%	-0.8%	900	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,870	0.1%	3.8%	-1.1%	101,500	1.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	13,460	1.3%	7.2%	2.7%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,690	0.6%	1.6%	-3.3%	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,350	-2.4%	-0.5%	-4.0%	5,100	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,200	n.a	0.8%	-2.9%	57,800	0.7	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	-1.5%	5.2%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	256.7	(193,412)	(654,724)	11.4	14.5	1.0	2.06	1.6	10.1	59.7
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.0	-	-	14.3	25.8	0.7	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.6	(2,229)	(2,927)	10.2	19.5	1.0	2.38	1.3	8.2	82.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	492.3	(1,028)	(142,703)	15.2	18.0	1.0	2.19	1.9	12.1	81.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	9.9	15.0	0.9	1.70	1.6	11.3	47.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.7	-	-	10.4	17.5	0.9	1.91	1.6	10.1	62.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	37,407	364,781	11.5	16.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	20.6	47.5	0.8	1.82	1.6	11.6	49.2
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	69.3	-	34,130	10.7	19.5	0.9	2.01	1.6	10.7	64.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.4	-	-	6.1	23.0	0.9	1.30	1.5	17.1	46.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.8	-	1,224	14.1	21.1	0.9	2.16	1.4	8.5	71.9
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-	(97,021)	15.2	18.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-6.2	33.4	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	n.a	n.a	1.0	2.14	1.8	11.8	81.6
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities